

Phụ lục 01

TỔNG HỢP PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSTW THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025 (đợt 2)

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Đắk Glei)

TT	Đơn vị, địa phương	Tổng cộng	Dự án 1			Dự án 2			Dự án 4 (TDA 1)			Dự án 5			Ghi chú
			Tổng cộng	Vốn ĐTPT	Vốn SN	Tổng cộng	Vốn ĐTPT	Vốn SN	Tổng cộng	Vốn ĐTPT	Vốn SN	Tổng cộng	Vốn ĐTPT	Vốn SN	
	Tổng cộng	38.017,0	687,0	687,0		2.486,0	2.486,0		34.411,0	34.411,0		433,0	433,0		
	Huyện Đắk Glei	37.955,0	687	687	0	2.486	2.486	0	34.411	34.411	0	371	371	0	
I	Cấp huyện	8.299,0	687	687	0	2.486	2.486	0	4.755	4.755	0	371	371	0	
1	Phòng Dân tộc	687	687	687											
2	Ban QLDA đầu tư xây dựng	7.612				2.486	2.486		4.755	4.755		371	371		
II	Cấp xã	29.656,00	0	0		0	0		29.656	29.656		0	0		
1	Thị trấn Đắk Glei	2.000							2.000	2.000					
2	Xã Đắk Long	3.694							3.694	3.694					
3	Xã Đắk Nhoong	700							700	700					
4	Xã Đắk Plô	2.900							2.900	2.900					
5	Xã Đắk Man	3.400							3.400	3.400					
6	Xã Đắk Choong	3.095							3.095	3.095					
7	Xã Xốp	2.470							2.470	2.470					
8	Xã Mường Hoong	2.100							2.100	2.100					
9	Xã Ngọc Linh	3.600							3.600	3.600					
10	Xã Đắk Kroong	5.697							5.697	5.697					
III	Giữ lại chưa phân bổ	62,00										62,00	62,00		

Phụ lục 02

CHI TIẾT PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSTW NĂM 2025 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI (ĐỢT 2)

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh của cấp có thẩm quyền					Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước đã bố trí đến năm 2024			Nhu cầu vốn còn thiếu			Dự kiến bố trí năm 2025 (đợt 2)			Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				Chi tiết			Chi tiết			Chi tiết			
							Tổng	Ngân sách nhà nước		Nguồn huy động (nếu có)	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	
								NSTW	NSDP											
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
	TỔNG SỐ						70.607	70.607	0	0	28.815	28.815	0	41.792	41.792	0	37.955	37.955		
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt						800	800	0	0	0	0	0	800	800	0	687	687		
1	Sửa chữa nước sinh hoạt Đắk Xi Na xã Xốp	Thôn Đắk Xi Na	Phòng Dân tộc	Sửa chữa cụm đầu mối, bể lọc và đường ống	2025		800	800						800	800		687	687		Danh mục bổ sung mới
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết						25.104	25.104	0	0	20.000	20.000	0	5.104	5.104	0	2.486	2.486		
	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei	xã Ngọc Linh	Ban QLDA ĐTXD	Bố trí ổn định dân cư tại chỗ cho 763 hộ với 2,756 khẩu của xã Ngọc Linh	2023-2025	510; 30/9/2022	25.200	25.200			20.000	20.000		5.104	5.104		2.486	2.486		Điều chỉnh tăng so với TMBĐT đã phê duyệt
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và miền núi						38.391	38.391	0	0	3.980	3.980	0	34.411	34.411	0	34.411	34.411		
c	Dự án khởi công năm 2024						7.027	7.027	0	0	3.980	3.980	0	3.047	3.047	0	3.047	3.047		
1	Thủy lợi Đắk Nhoai thôn Đắk Rế (Nhánh 1)	Xã Mường Hoong	Ban QLDA ĐTXD	Xây mới đập đầu mối, kênh và CTTK	2024-2025	993; 13/12/2023	1.077	1.077			533	533		544	544		544	544		Chuyển tiếp (Bổ trí đủ vốn)
2	Xây mới thủy lợi suối Đắk Lô	Xã Đắk Nhoong	Ban QLDA ĐTXD	Xây mới cụm đầu mối, kênh và CTTK	2024-	991; 13/12/2023	1.900	1.900			900	900		1.000	1.000		1.000	1.000		Chuyển tiếp (Bổ trí đủ vốn)
3	Đường GTNT đi vào khu sản xuất Đắk Peng thôn Đắk Book	Đắk Peng-Đắk Bóok	UBND xã Đắk Plô	L= 2000m, mặt đường BTXM M200đá 2x4, rộng 2m, dày 14cm	2024-2025	57; 12/12/2023	2.000	2.000			1.500	1.500		500	500		500	500		Chuyển tiếp (Bổ trí đủ vốn)
4	Đường đi khu sản xuất Đắk Dùm, thôn Đồng Lóc	Thôn Đồng Lóc xã Đắk Man	UBND xã Đắk Man	Xây mới L=1km, kết cấu BTXM, M200; đá 2x4 Bn=4m, Bm=3m, rãnh thoát nước bằng BTXM	2024-2025	65; 13/12/2023	1.100	1.100			500	500		600	600		600	600		Chuyển tiếp (Bổ trí đủ vốn)
5	Đường đi sản xuất Đắk Si Ni thôn La Lua	thôn La Lua	UBND xã Đắk Choong	L=800m, Bn=4,0, Bm=3,0	2024-2025	207; 14/12/2023	950	950			547	547		403	403		403	403		Chuyển tiếp (Bổ trí đủ vốn)
	Dự án khởi công năm 2025						31.364	31.364	0	0	0	0	0	31.364	31.364	0	31.364	31.364		
1	Xây mới cầu treo qua suối Đắk Két	Xã Đắk Nhoong	Ban QLDA ĐTXD	Làm cầu sắt kiên cố	2025	1306 04/11/2024	1.000	1.000						1.000	1.000		1.000	1.000		
2	Thủy lợi Long La thôn Láng Mới	Xã Mường Hoong	Ban QLDA ĐTXD	Đập đầu mối, kiên cố hóa kênh mương	2025	1195 21/10/2024	855	855						855	855		855	855		
3	Làm mới đường đi vào nghĩa trang nhân dân thôn Đắk Book	Đắk Book	UBND xã Đắk Plô	L=450m, mặt đường BTXM M200đá 2x4, rộng 3m, dày 14cm	2025	100 4/11/2024	500	500						500	500		500	500		
4	Đường đi KSX Đắk Xa thôn bung Koong	Bung Koong	UBND xã Đắk Plô	L=1200m, mặt đường BTXM M200đá 2x4, rộng 3m, dày 14cm	2025	99 4/11/2024	1.500	1.500						1.500	1.500		1.500	1.500		
5	Đường đi khu sản xuất Đắk Mo thôn Bung Tôn	Bung Tôn	UBND xã Đắk Plô	L=350m, mặt đường BTXM M200đá 2x4, rộng 3m, dày 14cm	2025	98 4/11/2024	400	400						400	400		400	400		

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh của cấp có thẩm quyền					Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước đã bố trí đến năm 2024			Nhu cầu vốn còn thiếu			Dự kiến bố trí năm 2025 (dợt 2)			Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Chi tiết			Chi tiết			Chi tiết				
							Tổng	Ngân sách nhà nước		Nguồn huy động (nếu có)	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	
								NSTW	NSDP											
6	Đường đi KSX từ trường học đến Tân Rát (Giai đoạn 1) thôn Xa Úa	Thôn Xa Úa	UBND xã Mường Hoong	Đường GTNT loại C; L=1100m;Bn= 5m;Bm=3m	2025	109 29/10/2024	1.200	1.200					1.200	1.200		1.200	1.200			
7	Đường đi KSX từ nhà A Bỏ tới Nong Mun thôn Làng Mới	Thôn Làng Mới	UBND xã Mường Hoong	Đường GTNT loại C; L=500m;Bn= 5m;Bm=3m	2025	108 29/10/2024	900	900					900	900		900	900			
8	Sửa chữa, nâng cấp đường nội thôn Long Năng (nhóm Đăk Dă)	Long Năng	UBND xã Ngọc Linh	Sửa chữa tuyến đường BTXM Chiều dài 480m; Bn= 4m; Bm= 3m; thoát nước ngang, thoát nước dọc.	2025	02 09/01/2025	1.100	1.100					1.100	1.100		1.100	1.100		Đề nghị điều chỉnh danh mục	
9	Đường GTNT Tu Dốp 2	Tu Dốp	UBND xã Ngọc Linh	Đường GTNT loại C; L=1200m	2025	05 09/01/2025	1.200	1.200					1.200	1.200		1.200	1.200			
10	Đường nội thôn Long Năng (nhóm Đăk Dít)	Long Năng	UBND xã Ngọc Linh	Đường GTNT loại C,Chiều dài 450m; Bn= 4m; Bm= 3m; thoát nước ngang, thoát nước dọc.	2025	03 9/01/2025	1.300	1.300					1.300	1.300		1.300	1.300		Đề nghị điều chỉnh danh mục	
11	Đường GTNT Ngọc Hoàng – Măng Bút đi thôn Đăk Nai giai đoạn 3	Thôn Đăk Nai	Ban QLDA ĐTXD	Đường GTNT loại C; L=800m	2025	04 09/01/2025	1.356	1.356					1.356	1.356		1.356	1.356		Đề nghị điều chỉnh danh mục, điều chỉnh chủ đầu tư	
12	Sân thể thao thôn Xốp Nghét xã Xốp	Thôn Xốp Nghét, xã Xốp	UBND xã Xốp	Sân bóng đá KT 100*80m	2025	143 26/12/2024	30	30					30	30		30	30			
13	Đường nối thôn Xốp Dùi xã Xốp nhánh 2	Xốp Dùi xã Xốp	UBND xã Xốp	Đường GTNT loại C; Bn=5m; Bm=3m; Lt=1000m	2025	144 26/12/2024	940	940					940	940		940	940			
14	Đường đi KSX Nước Rùi thôn Xốp Dùi xã Xốp	Thôn Xốp Dùi, xã Xốp	UBND xã Xốp	Đường GTNT loại C; Bn=5m; Bm=3m; Lt=2000m	2025	145 26/12/2024	1.500	1.500					1.500	1.500		1.500	1.500			
15	Đường đi KSX từ ngã ba nhà bà Y Bắc đến rẫy ông A Đen thôn Đăk Ra	Thôn Đăk Ra	UBND Thị trấn	Mở rộng nền đường, bê tông hóa mặt đường; khoảng 1,5km	2025	142 5/11/2024	2.000	2.000					2.000	2.000		2.000	2.000			
16	Đường đi sản xuất Đăk Đol thôn Đăk Tu xã Đăk Long	Xã Đăk Long	UBND xã Đăk Long	Đường GTNT loại C; L=2km, rộng 3m	2025	196 11/12/2024	1.900	1.900					1.900	1.900		1.900	1.900			
17	Đường sản xuất Đăk Xía thôn Đăk Ôn xã Đăk Long	Xã Đăk Long	UBND xã Đăk Long	Đường GTNT loại C; L=0,9km, rộng 3m	2025	197 11/12/2024	1.794	1.794					1.794	1.794		1.794	1.794			
18	Xây mới đường đi khu sản xuất dọc suối Đăk Lô	Thôn Roóc Mẹt	UBND xã Đăk Nhoong	Đường GTNT loại C; Bn=4m; Bm=3m; Lt=600m	2025	991 13/12/2024	700	700					700	700		700	700			
19	Đường GTNT đi KSX từ vườn cà phê A Bê đến ruộng Đăk Lát trên	Thôn Nủ Vai	UBND xã Đăk Kroong	Đường GTNT loại C; Bn=4m; Bm=3m; Lt=1000 m	2024-2025	85 04/11/2024	1.000	1.000					1.000	1.000		1.000	1.000			
20	Đường GTNT từ đường HCM đi KSX Đăk Năng thôn Đăk Bo	Thôn Đăk Bo	UBND xã Đăk Kroong	Đường GTNT loại C; Bn=4m; Bm=3m; Lt=1000 m	2024-2025	86 04/11/2024	1.000	1.000					1.000	1.000		1.000	1.000			
21	Đường GTNT Đăk Gô từ nghĩa địa đi KSX của thôn	Thôn Đăk Gô	UBND xã Đăk Kroong	Đường GTNT loại C; Bn=4m; Bm=3m; Lt=500m	2024-2025	87 04/11/2024	697	697					697	697		697	697			
22	Đường GTNT từ khu tái định cư đi KSX thôn Đăk Túc	Thôn Đăk Túc	UBND xã Đăk Kroong	Đường GTNT loại C; Bn=4m; Bm=3m; Lt=1500m	2025	89 05/11/2024	1.500	1.500					1.500	1.500		1.500	1.500			
23	Đường GTNT từ vườn cà phê ông A Thâm đi KSX thôn Đăk Sút	Thôn Đăk Sút	UBND xã Đăk Kroong	Đường GTNT loại C; Bn=4m; Bm=3m; Lt=1000m	2025	90 05/11/2024	1.500	1.500					1.500	1.500		1.500	1.500			

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh của cấp có thẩm quyền					Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước đã bố trí đến năm 2024			Nhu cầu vốn còn thiếu			Dự kiến bố trí năm 2025 (dợt 2)			Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Chi tiết			Chi tiết			Chi tiết				
							Tổng	Ngân sách nhà nước		Nguồn huy động (nếu có)	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	
								NSTW	NSDP											
24	Đường đi KSX Măng Khên nhỏ (từ nhà A Vòng-KSX Đăk Reo) (GD2)	KSX Đăk Reo-thôn Măng Khên	UBND xã Đăk Man	Xây mới Lt=1,2 km kết cầu BTXM, M200 đá 2x4, Bn=4m, Bm=3m, rãnh thoát nước bằng BTXM	2025	103 30/10/2024	1.200	1.200					1.200	1.200		1.200	1.200			
25	Sân thể thao thôn Đông Lốc xã Đăk Man	Thôn Đông Lốc	UBND xã Đăk Man	Công trình cấp IV	2025	106 30/10/2024	30	30					30	30		30	30			
26	Đường GTNT thôn Đông Nay (Đoạn từ công chào đến khu Tái định cư và đi khu sản xuất Đăk En)	Thôn Đông Nay	UBND xã Đăk Man	Đường GTNT loại C, L=1600m, và cống qua đường	2025	104 30/10/2024	1.570	1.570					1.570	1.570		1.570	1.570		Đề nghị điều chỉnh danh mục	
27	Kiến cổ hóa kênh mương thủy lợi Đăk Nghét	thôn Đăk Bla	UBND xã Đăk Choong	L=400 m; h=40; b=35	2025	190 19/11/2024	492	492					492	492		492	492			
28	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Lây	thôn Đăk Lây	UBND xã Đăk Choong	L=600m, Bn=4,0, Bm=3,0	2025	04 09/11/2025	750	750					750	750		750	750			
29	Đường đi nghĩa địa thôn Đăk Bla (Liêm Răng cũ)	thôn Đăk Bla	UBND xã Đăk Choong	L=600m, Bn=4,0, Bm=3,0	2025	05 09/11/2025	750	750					750	750		750	750			
30	KCH kênh mương thủy lợi Kon Riêng	thôn Kon Riêng	UBND xã Đăk Choong	L=600 m; h=40; b=35	2025	193 19/11/2024	700	700					700	700		700	700			
IV	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực						5.206	5.206			4.835	4.835	0	371	371	0	371	371		
IV.1	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số						5.206	5.206	0	0	4.835	4.835	0	371	371	0	371	371	0	
1	Trường TH-THCS xã Đăk Man	Xã Đăk Man	Ban QLDA ĐTXD	Xây mới nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ	2025	972; 08/12/2022	5.206	5.206			4.835	4.835		371	371		371	371		Đã bố trí 4.835 triệu đồng

Phụ lục 03

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSTW NĂM 2025 THỰC HIỆN MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025 (ĐỢT 2)

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu Đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quy mô đầu tư (dự kiến)	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025				Lũy kế vốn đã bố trí hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025				Ghi chú
						Số QĐ, ngày tháng năm ban hành	Trong đó			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Vốn đối ứng địa phương	Vốn dân góp		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Vốn đối ứng địa phương	Vốn dân góp	
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Vốn đối ứng địa phương										
	TỔNG SỐ						74,0	67,0	0,0	7,0	0,0	0,0	0,0	0,0	74,0	67,0	0,0	7,0	
*	Các dự án Duy tu bảo dưỡng sửa chữa						74,0	67,0	0,0	7,0	0,0	0,0	0,0	0,0	74,0	67,0	0,0	7,0	
1	Sửa chữa Cầu treo thôn Đắk Wắc xã Đắk Kroong	Xã Đắk Kroong	UBND xã Đắk Kroong		2025		74,0	67,0		7,0					74,0	67,0		7,0	Danh mục bổ sung mới